

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3, HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 29; khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 212 và Điều 213; Điều 396; Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 51; 55 của Luật hôn nhân và gia đình 2015

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 240/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 08 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: - **Anh Trần Trung K**, sinh năm: 1987

Căn cước công dân số: 025087003774 cấp ngày 25/04/2021.

HKTT và trú tại: Căn hộ 3008 Tòa nhà HH4A – L, phường H, quận H, thành phố H. (nay là phường H, Thành phố H)

- **Chị Đỗ Bích N**, sinh năm: 1991

Căn cước công dân số: 025191008118 cấp ngày 26/01/2022.

HKTT và trú tại: Tổ 44, khu L, phường M, Thành phố V, tỉnh P. (nay là phường N, tỉnh P).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về hôn nhân: Anh Trần Trung K và Chị Đỗ Bích N cùng xác nhận: anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 25/09/2018, tại Ủy ban nhân dân phường H, quận H (Nay là phường H, Hà Nội). Đây là lần kết hôn thứ nhất của anh chị. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, không có tiếng nói chung, hai vợ chồng có nhiều sự khác biệt nên mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2023, mỗi người một cuộc sống, không ai quan tâm đến ai. Trong quá trình mâu thuẫn đã được gia đình khuyên giải nhưng không đi đến kết quả.

Nay anh K và chị N cùng thống nhất xác định mâu thuẫn không thể khắc phục được, tình cảm vợ chồng không còn, cùng đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3 công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Trần Trung K và Chị Đỗ Bích N thống nhất xác nhận không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản, nhà ở chung: Anh chị thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về công nợ chung: Anh chị thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Đỗ Bích N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải không thành ngày 27 tháng 08 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

1. Về quan hệ hôn nhân:

* *Về tình cảm:* Anh Trần Trung K và Chị Đỗ Bích N cùng thuận tình ly hôn.

* *Về con chung:* Anh Trần Trung K và Chị Đỗ Bích N thống nhất xác nhận không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về tài sản, nhà ở chung:* Anh Trần Trung K và Chị Đỗ Bích N thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

* *Về công nợ chung:* Anh Trần Trung K và Chị Đỗ Bích N thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đỗ Bích N tự nguyện chịu cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số: 0005215 ngày 22/08/2025 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Hoàng Liệt, HN;
(Số GCNKH số 167 Ngày 25/09/2018)
- THASD Thành phố Hà Nội
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Phan Thanh Hà